

## CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Số 105 Hà Huy giáp, P. Quyết Thắng, TP Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251. 3822368

Fax: 0251. 3822885

## BẢN GIỚI THIỆU THÔNG TIN TÓM TẮT

### CÔNG TY CỔ PHẦN CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI

*Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 3600276414 do Sở kế hoạch và Đầu tư  
Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17/02/2006, thay đổi lần thứ 05 ngày 02/12/2016*



#### **Phụ trách công bố thông tin:**

Họ tên: Ông Nguyễn Minh Thức

Chức vụ: P.Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc

Số điện thoại: 0251. 3822368

Số fax: 0251. 3822885

Đồng Nai, tháng ... năm 2019

**- MỤC LỤC -**

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG.....</b>	<b>5</b>
1. Quá trình hình thành và phát triển.....	5
2. Thông tin chung.....	6
3. Cơ cấu tổ chức Công ty.....	7
3.1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty.....	8
3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty.....	9
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông ....	13
4.1. Cơ cấu cổ đông.....	13
4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	13
5. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	14
6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.....	14
6.1. Công ty mẹ.....	14
6.2. Công ty con.....	16
6.3. Các đơn vị trực thuộc.....	17
6.4. Công ty liên doanh, liên kết.....	17
7. Hoạt động kinh doanh.....	18
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất.....	19
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	20
10. Chính sách đối với người lao động.....	21
10.1. Số lượng người lao động trong Công ty.....	21
10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động.....	22
11. Chính sách cổ tức.....	23
12. Tình hình tài chính.....	23
12.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	23
12.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định.....	23
12.1.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ.....	23
12.1.3. Trích lập các quỹ theo luật định.....	23
12.2. Tình hình công nợ.....	24
12.2.1. Các khoản phải thu ngắn hạn.....	24
12.2.2. Các khoản phải trả.....	24

12.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản .....	25
13. Tài sản .....	25
14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	26
15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...) .....	27
16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	27
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).....	28
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>28</b>
1. Hội đồng quản trị .....	28
1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Hồng Quân .....	29
1.2. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Minh Thức.....	29
1.3. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Văn An.....	31
1.4. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Phạm Đức Bình .....	32
1.5. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Huỳnh Quốc Bảo .....	33
2. Ban Kiểm soát.....	34
2.1. Trưởng Ban Kiểm soát: Bà Nguyễn Hoàng Anh.....	34
2.2. Thành viên Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Thị Phương Mai.....	35
2.3. Thành viên Ban Kiểm soát: Ông Phạm Văn Tâm .....	35
3. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	36
3.1. Giám đốc: Ông Nguyễn Minh Thức .....	36
3.2. Phó Giám đốc: Ông Huỳnh Quốc Bảo, Ông Nguyễn Văn An .....	36
3.3. Kế toán trưởng: Bà Đặng Thị Tố Ngân.....	36
4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty .....	37

**- DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT -**

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BGD	:	Ban Giám đốc
BKS	:	Ban Kiểm soát
Donatours	:	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
PSI	:	Công ty Cổ phần chứng khoán Dầu khí
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBCNN	:	Ủy Ban chứng khoán nhà nước
VNĐ	:	Đơn vị tiền tệ của Việt Nam
VSD	:	Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam

**- DANH MỤC SƠ ĐỒ BẢNG BIỂU -**

Sơ đồ 1. Cơ cấu tổ chức và quản lý của Công ty .....	8
Bảng 1. Cơ cấu cổ đông của Công ty .....	13
Bảng 2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	13
Bảng 3. Quá trình tăng vốn của Công ty.....	14
Bảng 4. Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016, năm 2017 .....	20
Bảng 5. Cơ cấu lao động tính đến ngày 31/12/2017 .....	21
Bảng 6. Mức lương bình quân.....	23
Bảng 7. Tỷ lệ chi trả cổ tức .....	23
Bảng 8. Số dư các quỹ .....	24
Bảng 9. Các khoản phải thu ngắn hạn .....	24
Bảng 10. Các khoản phải trả .....	24
Bảng 11. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản .....	25
Bảng 12. Tài sản của Công ty.....	25
Bảng 14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty .....	26

## **I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

### **1. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty Du lịch Đồng Nai theo quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 20 tháng 09 năm 2005 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Đồng Nai về phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Du lịch Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

Các giai đoạn hình thành:

- Giai đoạn trước cổ phần hóa:
  - Công ty có tên ban đầu là Ban Giao Tế, nằm trên địa bàn thị xã Vũng Tàu, có nhiệm vụ chính là đón tiếp khách của Tỉnh. Phần lớn khách ở đây là từ Liên Xô và các nước Đông Âu cũ.
  - Ngày 01/06/1976 do nhu cầu phát triển của tỉnh nói chung và của ngành du lịch nói riêng, Ủy Ban Nhân Dân tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 121/QĐ-UBT thành lập công ty với tên gọi Công ty Du lịch Đồng Nai.
  - Tháng 5/1979 Quốc Hội quyết định tách thị xã Vũng Tàu ra khỏi tỉnh Đồng Nai, thành lập đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo. Công ty đã bàn giao toàn bộ cơ sở vật chất, hạ tầng cho đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo và dời về địa chỉ 105, quốc lộ 1, phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà. Ở đây, Công ty được UBND tỉnh giao cho các cư xá Mỹ và các cơ sở tư nhân để hoạt động.
  - Tháng 11/1991 Quốc Hội tách huyện Châu Thành, Long Đất, Xuyên Mộc ra khỏi tỉnh Đồng Nai, để kết hợp 3 huyện này với thị xã Vũng Tàu thành lập tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu. Công ty đã bàn giao tuyến du lịch Long Hải cùng với toàn bộ cơ sở vật chất mà công ty đã tập trung đầu tư phần lớn nguồn lực. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của Công ty.
  - Cuối năm 1991 đầu năm 1992, do phần lớn cơ sở vật chất đều phải xây dựng lại từ đầu nên công ty còn gặp rất nhiều khó khăn. Bên cạnh đó giai đoạn đầu của nền kinh tế thị trường cũng gây trở ngại cho công ty.
  - Ngày 01/06/1992 theo Nghị định 388/NĐ-CP của chính phủ về việc sắp xếp lại các doanh nghiệp nhà nước, Công ty khách sạn Ấn uống Đồng Nai đã được sát nhập với Công ty Du lịch Đồng Nai. Do đó, ngày 25/09/1992 UBND tỉnh Đồng Nai ra quyết định số 1231/QĐ-UBT thành lập lại Công ty Du lịch Đồng Nai.
  - Ngày 20/09/2005 UBND tỉnh ra Quyết định 3238/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chuyển Công ty Du lịch Đồng Nai thành Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.
  - Năm 2003 đơn vị Khách Sạn Hòa Bình trực thuộc công ty được chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng Ba.
- Giai đoạn sau cổ phần hóa:
  - Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 4703000307 ngày 17 tháng 02 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp.
  - Trong quá trình hoạt động Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp

bổ sung các Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi như sau:

- + Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 24 tháng 07 năm 2007;
- + Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 20 tháng 12 năm 2010 về việc thay đổi mã số doanh nghiệp thành số 3600276414, thay đổi tỷ lệ vốn góp của các cổ đông và bổ sung ngành kinh doanh và bổ sung thêm các chi nhánh hạch toán phụ thuộc;
- + Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ ba ngày 26 tháng 05 năm 2015 về việc tăng vốn điều lệ từ 64.300.000.000 VND lên thành 74.596.700.000 VND và bổ sung thêm chi nhánh hạch toán phụ thuộc;
- + Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 15 tháng 04 năm 2016 về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- + Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ năm ngày 02 tháng 12 năm 2016 về thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty.

## **2. Thông tin chung**

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH ĐỒNG NAI**
- Tên tiếng anh : **DONG NAI TOURIST JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt : **DONATOURS**
- Địa chỉ : Số 105 Hà Huy giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Số điện thoại : 0251.3822368
- Fax : 0251.3822885
- Website : [www.dulichdongnai.com.vn](http://www.dulichdongnai.com.vn)
- Email : [dnt@donatours.vn](mailto:dnt@donatours.vn)
- Ngày đủ điều kiện trở thành công ty đại chúng : **13/08/2019**
- Giấy đăng ký doanh nghiệp số : Số 4703000307 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17/02/2006, số 3600276414 thay đổi lần thứ 05 ngày 02/12/2016
- Ngành nghề kinh doanh chính :
  - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
  - Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, đường thủy, đường sắt, đường bộ.
  - Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
  - Điều hành tua du lịch
  - Vận tải hành khách đường thủy nội địa

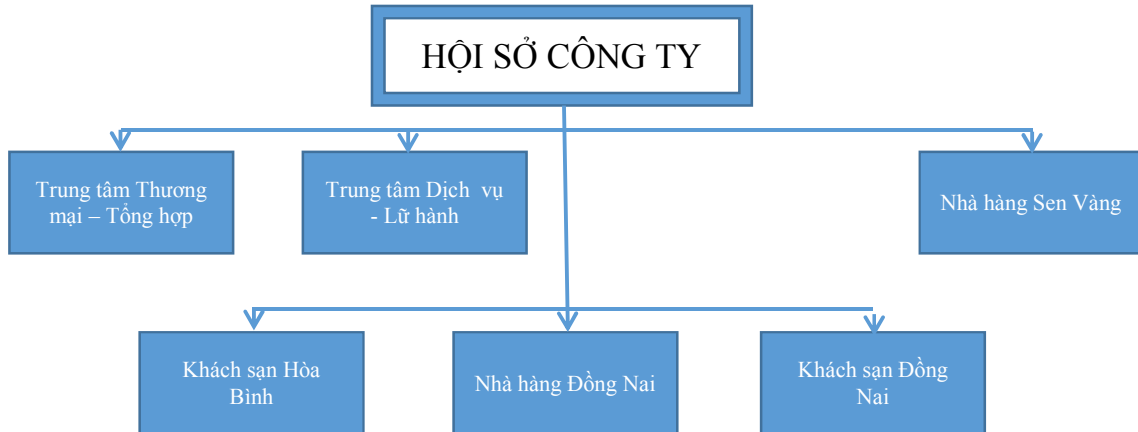
- Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
- Bán moto, xe máy
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại  
Chi tiết: Tổ chức sự kiện
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không chứa vật liệu xây dựng tại trụ sở chính)
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu.  
Chi tiết: Kinh doanh khu du lịch sinh thái
- Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
- Vận tải hành khách đường bộ khác.  
Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách du lịch
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
- Quảng cáo
- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...)
- Đại lý du lịch
- Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo  
Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá
- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (chính)  
Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  
Chi tiết: Cho thuê văn phòng
- Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- Bán buôn đồ uống  
Chi tiết: Bán buôn rượu, bia, nước giải khát
- Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc bảo vệ thực vật)

### **3. Cơ cấu tổ chức Công ty**



**3.1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty**

**Sơ đồ 1. Sơ đồ tổ chức của Công ty**



**HỘI SỞ CÔNG TY**

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hoà, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251. 3822367 - 3822368

Fax : 0251. 3822885

Văn phòng công ty điều hành mọi hoạt động chung của công Ty.

**TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP**

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.385

Fax : 0251.3822.885

**TRUNG TÂM DỊCH VỤ LỮ HÀNH**

Địa chỉ : 105 Hà Huy Giáp, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.369 - 0251.3917.887

Fax : 0251.3827.093 - 0251.3947.614

**NHÀ HÀNG SEN VÀNG**

Địa chỉ : 105B Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3940920

Fax :

**KHÁCH SẠN HOÀ BÌNH**

Địa chỉ : Số 9, Võ Thị Sáu, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3942.100

Fax : 0251.3847.765

**KHÁCH SẠN ĐỒNG NAI**

Địa chỉ : Số 57, Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3822.267

Fax : 0251.3825.576

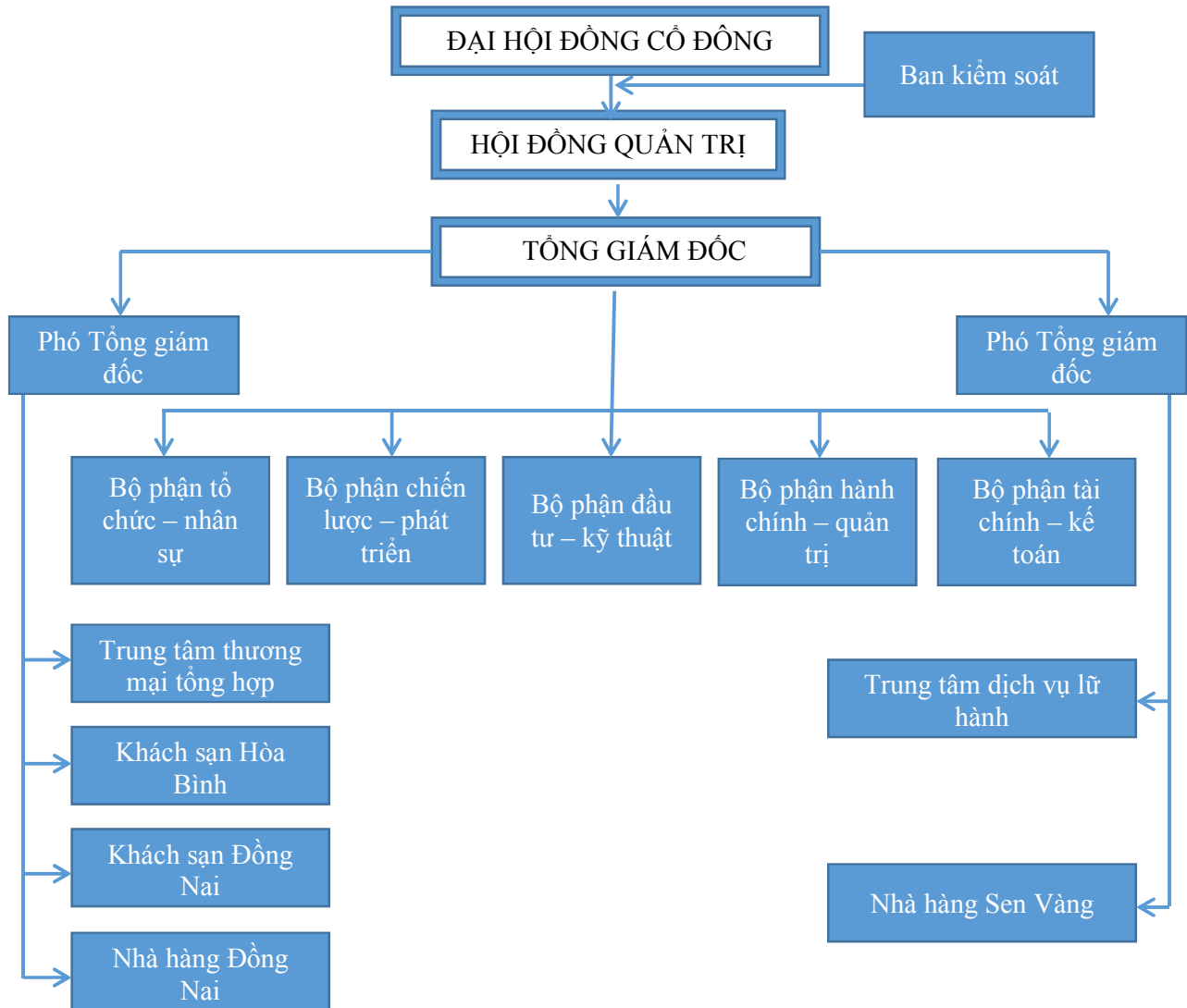
**NHÀ HÀNG ĐỒNG NAI**

Địa chỉ : Số 113, CMT8, P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai

Điện thoại : 0251.3842.409

Fax : 0251.3846.124

**Sơ đồ 2. Sơ đồ bộ máy quản lý của Công ty**



*Nguồn: Donatours*

**3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

- **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền
- **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc

điều hành và những người quản lý khác. Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động kinh doanh, hoạt động kiểm soát nội bộ và hoạt động quản lý rủi ro của Công ty. Hội đồng quản trị của Công ty gồm 05 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHCĐ quy định.

- **Ban Kiểm soát:** Là tổ chức thay mặt Đại hội đồng cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và bộ máy điều hành của Giám đốc/Tổng giám đốc. Ban kiểm soát của Công ty gồm ba (03) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm theo thể thức bầu trực tiếp, bỏ phiếu kín. Trong nhiệm kỳ của Ban kiểm soát, nếu có khiếm khuyết thành viên Ban kiểm soát thì Đại hội đồng cổ đông gần nhất phải bầu bổ sung. Thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
- **Ban Giám đốc:** Gồm có Giám đốc và Phó giám đốc. Giám đốc của Công ty là người đại diện theo pháp luật của Công ty, là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc tổ chức, quản lý, điều hành toàn diện các hoạt động tác nghiệp. Phó Giám đốc: là người giúp việc cho Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Giám đốc về phần việc được phân công đồng thời chịu trách nhiệm cá nhân về hành vi sai phạm trước pháp luật nhưng Giám đốc vẫn chịu trách nhiệm chính. Ban Giám đốc Công ty gồm 03 người gồm 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- **Các phòng, ban chức năng bao gồm:**

- Phòng Hành chính – Quản trị:

Là đầu mối giao tiếp, giải quyết các mối quan hệ trong Công ty và với các cơ quan bên ngoài, sắp xếp lịch làm việc, tiếp đón khách đến công tác tại Công ty.

Phối hợp với Bộ phận Tổ chức - Nhân sự và các phòng ban chức năng trong công tác tổ chức các Hội nghị, sự kiện, lễ tân...theo sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty.

Quản lý lưu trữ công văn, tài liệu, sổ sách hành chính của công ty. Thực hiện công tác lưu trữ các tài liệu thường và tài liệu quan trọng, trực tiếp phụ trách bộ phận văn thư lưu trữ, chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, Giám đốc về quản lý và sử dụng con dấu của Công ty.

Thường trực các Ban/Hội đồng kiểm kê, đầu tư thanh lý, nhượng bán tài sản, An toàn vệ sinh lao động, Ban tổ chức các Hội nghị, các sự kiện lớn của Công ty.

Thay mặt Công ty quan hệ với chính quyền và các cơ quan chức năng của địa phương khi được phân công hoặc khi cần thiết. Phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức các hoạt động xã hội.

- Phòng Tổ chức Nhân sự:

Nghiên cứu, tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc công ty về mô hình tổ chức bộ máy hoạt động kinh doanh và cơ cấu bố trí nhân sự lãnh đạo chủ chốt, định biên lao động phù hợp với yêu cầu và chiến lược phát triển của công ty trong từng thời kỳ.

Nghiên cứu, biên soạn và trình lãnh đạo công ty hoặc đăng ký với các cấp có thẩm quyền các văn bản, quy định pháp lý: các quyết định, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy định, quy chế, điều lệ tổ chức hoạt động... liên quan đến nhân sự, tổ chức và hoạt động của các phòng, ban, hội đồng, đoàn và các tổ công tác thuộc văn phòng công ty và các đơn vị thành viên.

Phụ trách phong trào thi đua: Tổ chức thực hiện công tác thi đua khen thưởng của công ty, lập hồ sơ, báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân trình các cấp khen thưởng, hồ sơ đăng ký tham dự các giải thưởng lớn do các tổ chức trong và ngoài nước phát động...

Thường trực các hội đồng tuyển dụng, hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc, nâng ngạch, ban phát động phong trào thi đua.

Tham mưu cho lãnh đạo công ty và trực tiếp thực hiện các thủ tục liên quan đến quy định tuyển dụng, quy định chấm dứt hợp đồng lao động của công ty.

Thực hiện các thủ tục điều động, chuyển công tác, bổ nhiệm, bãi miễn, kỷ luật, khen thưởng, nghỉ hưu ... cho CBCNV công ty theo quy định của bộ luật lao động và các quy định khác của pháp luật; quản lý, cập nhật và lưu trữ hồ sơ nhân sự của CBCNV công ty theo quy định phân cấp quản lý hiện hành.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo định kỳ, đào tạo đột xuất, thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định đào tạo, tham mưu cho Tổng Giám đốc tổ chức hoặc đăng ký bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, đào tạo nghề cho CBCNV trong công ty, đánh giá kết quả khóa đào tạo và hiệu quả sau đào tạo.

Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị thành viên việc tổ chức, quản lý và sử dụng lao động, thực hiện các nghĩa vụ và chế độ chính sách đối với người lao động...

Phối hợp với bộ phận Chiến lược Phát triển, Tài chính kế toán định hạng doanh nghiệp, thiết kế thang lương, bảng lương, xây dựng và đăng ký tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ... theo quy định hiện hành và phù hợp với mô hình tổ chức của công ty, xây dựng đơn giá tiền lương hàng năm trình HĐQT phê duyệt, đăng ký với cấp có thẩm quyền; phối hợp với bộ phận Chiến lược Phát triển, Tài chính Kế toán xác định tổng quỹ tiền lương và quỹ tiền lương sản phẩm theo đơn giá, chuẩn bị quyết định phân phối tiền lương và kiểm tra các bảng lương của các phòng, ban trực thuộc công ty.

Tham mưu lãnh đạo công ty thực hiện các thủ tục giải quyết chế độ nghỉ Lễ, nghỉ phép, nghỉ việc riêng và các ngày nghỉ có lương khác cho CBCNV văn phòng công ty;

Thực hiện công tác bảo hiểm lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại bảo hiểm khác theo quy định hiện hành của nhà nước và pháp luật; Quản lý hồ sơ, tài liệu liên quan đến chế độ chính sách của người lao động, như bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn của CBCNV khối văn phòng công ty.

- **Phòng Chiến lược Phát triển:**

Nghiên cứu và phát triển kinh doanh, các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch marketing dài hạn, trung hạn và ngắn hạn.

Hoạch định chiến lược đầu tư, nghiên cứu và phát triển kinh doanh và trên cơ sở mục

tiêu, sứ mạng và tầm nhìn của Công ty.

Tổ chức thực hiện chiến lược đầu tư, nghiên cứu và phát triển kinh doanh và các kế hoạch marketing.

Kiểm tra kiểm soát kết quả thực hiện chiến lược đầu tư nghiên cứu và phát triển kinh doanh.

Phân tích, cải tiến các hoạt động liên quan đến chiến lược đầu tư và phát triển kinh doanh, các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch marketing.

- Phòng Tài chính Kế toán:

- + *Quản lý tài chính:*

Tìm kiếm, phân tích đánh giá và chọn lựa các nguồn tài trợ hợp lý cho nhu cầu vốn kinh doanh của công ty.

Lập kế hoạch, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng các nguồn tài trợ.

Lập kế hoạch ngân sách, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện ngân sách.

Lập kế hoạch, theo dõi, kiểm tra và đánh giá việc quản lý tài sản của công ty.

Lập dự báo rủi ro tài chính và đề xuất các biện pháp hạn chế, giảm thiểu rủi ro, tổn thất tài chính đối với các hoạt động kinh doanh, đầu tư của công ty.

- + *Quản lý công tác tài chính kế toán:*

Thu thập và kiểm tra các dữ liệu, thông tin, chứng từ, tài liệu kế toán theo đúng các quy định pháp luật hiện hành và quy chế quản lý của công ty.

Hạch toán nghiệp vụ kế toán phát sinh theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Lập và lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán theo đúng các quy định hiện hành và quy chế quản lý của công ty.

Lập và trình nộp các báo cáo kế toán tài chính định kỳ và các loại báo cáo khác theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Tạo, lưu trữ và phân phối các thông tin, số liệu, tài liệu kế toán tài chính cho các tổ chức, cá nhân có liên quan bên ngoài công ty theo yêu cầu hoặc theo quy định của công ty.

- + *Quản lý công tác kế toán quản trị:*

Theo dõi, phân tích và đánh giá các thông tin, số liệu kế toán, tài chính và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu quản lý của công ty.

Lập, trình nộp và lưu trữ các báo cáo kế toán quản trị (bao gồm báo cáo dự toán, báo cáo thực hiện và báo cáo phân tích) theo yêu cầu quản lý của công ty.

Tạo, lưu trữ và phân phối các thông tin, số liệu, tài liệu kế toán quản trị cho các bộ phận, cá nhân bên trong công ty theo yêu cầu hoặc quy định của công ty.

- Phòng Đầu tư Kỹ thuật:

Hoạch định việc bảo trì, sửa chữa, cải tiến, tu bổ và lắp mới máy móc, thiết bị phục vụ

sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty. Hoạch định kế hoạch ngân sách đầu tư, phân tích các chỉ số về hiệu quả đầu tư.

Tham mưu cho Ban Giám đốc về các dự án sửa chữa lớn, sửa chữa nhỏ, thiết kế các công trình xây dựng. Tham mưu phân tích, đánh giá hiệu quả các dự án đầu tư.

Lập và thiết kế các dự án tiền khả thi, khả thi cho các công trình xây dựng, lắp đặt máy móc, thiết bị. Thực hiện về việc đấu thầu và tham mưu lựa chọn các nhà thầu trong quá trình xây dựng các hạng mục công trình.

Tổ chức và triển khai thực hiện các dự án đầu tư, máy móc, thiết bị.

Kiểm soát kết quả hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, sửa chữa toàn công ty.

Phân tích và cải tiến các hoạt động liên quan đến xây dựng cơ bản và sửa chữa.

#### **4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Cơ cấu cổ đông**

##### **4.1. Cơ cấu cổ đông**

- Tại thời điểm **13/08/2019**, cơ cấu cổ đông của Công ty như sau:

**Bảng 1. Cơ cấu cổ đông của Công ty**

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ trọng (%)
<b>1</b>	<b>Trong nước</b>	<b>108</b>	<b>7.280.925</b>	<b>72.809.250.000</b>	<b>97,60%</b>
-	Tổ chức	02	6.139.500	61.395.000.000	82,30%
-	Cá nhân	106	1.141.425	11.414.250.000	15,30%
<b>2</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
-	Tổ chức	0	0	0	0%
-	Cá nhân	0	0	0	0%
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>		<b>178.750</b>	<b>1.787.500.000</b>	<b>2,40%</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>108</b>	<b>7.459.675.000</b>	<b>74.596.750.000</b>	<b>100,00%</b>

Nguồn: Donatours

##### **4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ
1	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	KP 4, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	3602230616	49.200.000.000	65,95%
2	Công ty TNHH Thanh Bình	KP 8, Quốc lộ 1, Phường Long Bình, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai	3600351358	12.195.000.000	16,35%

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CMND/ ĐKKD	Giá trị cổ phần	Tỷ lệ năm giữ
3	Huỳnh Thị Bích Phượng	18B Phan Chu Trinh, P. Quang Vinh, TP. Biên Hòa, T. Đồng Nai	270214130	7.942.500.000	10,65%
<b>Tổng cộng</b>				<b>69.337.500.000</b>	<b>92,95%</b>

Nguồn: Donatours

## 5. Quá trình tăng vốn của Công ty

Trong quá trình hoạt động, Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai đã tiến hành một lần tăng vốn, cụ thể như sau:

**Bảng 3. Quá trình tăng vốn của Công ty**

Thời gian	Vốn điều lệ thực góp trước khi tăng (đồng)	Số vốn tăng thêm (đồng)	Hình thức tăng vốn	Căn cứ
Lần 1: Tháng 05/2015	50.327.000.000	24.269.750.000	Phát hành cổ phiếu thường từ nguồn vốn chủ sở hữu	+ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 70/ĐHCĐ/BB ngày 10 tháng 04 năm 2015. + Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 71/DLĐN/ĐHCĐ- NQ ngày 10 tháng 04 năm 2015

Nguồn: Donatours

## 6. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của Công ty đại chúng, những công ty mà Công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đại chúng.

### 6.1. Công ty mẹ

- Công ty mẹ: Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3602230616
- Trụ sở chính: KP 4, đường Huỳnh Văn Nghệ, phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Vốn điều lệ: 347.382.000.000 đồng
- Hoạt động kinh doanh chính:

Mã ngành, nghề kinh	Tên ngành, nghề kinh doanh
------------------------	----------------------------

<b>doanh</b>	
0130	Nhân và chăm sóc cây giống nông nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)
0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch (không hoạt động tại trụ sở)
5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay.
5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).
4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn viên nén mùn cưa làm chất đốt.
4711	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp
4721	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ của các cửa hàng chuyên doanh gạo, ngô.
4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm)
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar và các dịch vụ giải khát có kèm khiêu vũ; không hoạt động tại trụ sở).
5621	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)
5630	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, phòng hát Karaoke và các dịch vụ kèm theo, chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
5914	Hoạt động chiếu phim Chi tiết: Hoạt động chiếu phim cố định.
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây. - Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (đối với hạt điều và bông vải phải thực hiện theo Quyết định số 80/2002/QĐ-TTg ngày 24/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ) (trừ động vật hoang dã thuộc danh mục cấm)
4631	Bán buôn gạo
4632	Bán buôn thực phẩm (trừ thịt động vật hoang dã trong danh mục cấm)
4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu, bia, nước giải khát, nước uống đóng chai tinh khiết (riêng rượu chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)



4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ hàng hóa phi lương thực thực phẩm chưa được phân vào nhóm nào.
4781	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc Lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ gạo, ngô, thực phẩm, rượu, bia, nước giải khát, nước uống đóng chai tinh khiết và sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào bán tại chợ hoặc lưu động. (riêng rượu chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)
4789	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, nước thơm. - Bán lẻ mỹ phẩm: son, phấn, kem, chế phẩm trang điểm mắt và đồ dùng trang điểm khác. - Bán lẻ vật phẩm vệ sinh: nước gội đầu, sữa tắm, khăn giấy thơm.
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
9000	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)
9321	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề
9631	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu
9633	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ
9639	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu
<b>6810 (Chính)</b>	<b>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</b> <b>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.</b>
7911	Đại lý du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
7912	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Tổ chức tua du lịch nội địa và quốc tế (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).
7920	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan

- Số cổ phần sở hữu tại Donatours: 4.920.000 cổ phần, chiếm 65,95% tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty.

## **6.2. Công ty con**

Không có.

**6.3. Các đơn vị trực thuộc**

STT	Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính
1	Khách sạn Hòa Bình	06, đường Võ Thị Sáu, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn
2	Trung tâm dịch vụ Lữ hành	105, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ lữ hành
3	Khách sạn Đồng Nai	57, đường Phạm Văn Thuận, phường Tân Tiến, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn
4	Trung tâm thương mại tổng hợp	105, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh công nghệ phẩm
5	Nhà hàng Đồng Nai	33, đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ ăn uống
6	Nhà hàng Sen Vàng	105B, đường Hà Huy Giáp, phường Quyết Thắng, Tp. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ ăn uống

**6.4. Công ty liên doanh, liên kết**

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
<b>Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết</b>				
Công ty Cổ phần khách sạn Vinh An	Số 217, đường Hà Huy Giáp, Phường Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	Kinh doanh dịch vụ khách sạn	36,87%	36,87%
<b>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</b>				
Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông	01 Xa Lộ Hà Nội, phường Tân Biên, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	Kinh doanh thực phẩm tươi sống, cung cấp suất ăn công nghiệp	8,00%	8,00%
Công ty Cổ phần Thương mại Sabeco Miền Đông	9/23 Đại lộ Bình Đông, Phường Phú Thọ, TP Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	Mua bán rượu bia, nước giải khát, ăn uống	0,15%	0,15%

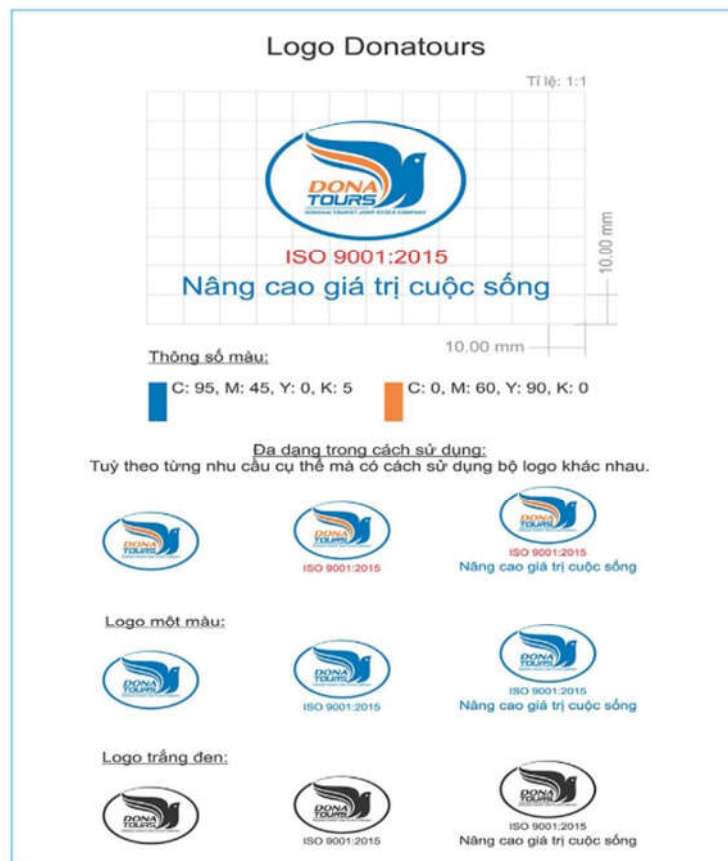
<b>Tên công ty</b>	<b>Địa chỉ trụ sở chính</b>	<b>Hoạt động kinh doanh chính</b>	<b>Tỷ lệ lợi ích</b>	<b>Tỷ lệ quyền biểu quyết</b>
<b>Đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết</b>				
Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai	Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường 2, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sản xuất thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm	3,94%	3,94%

## **7. Hoạt động kinh doanh**

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4703000307do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp lần đầu ngày 17/02/2006, số 3600276414 thay đổi lần thứ 05 ngày 02/12/2016

- Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là:
  - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải  
Chi tiết: Đại lý bán vé máy bay, đường thủy, đường sắt, đường bộ.
  - + Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
  - + Điều hành tua du lịch
  - + Vận tải hành khách đường thủy nội địa
  - + Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép
  - + Bán moto, xe máy
  - + Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại  
Chi tiết: Tổ chức sự kiện
  - + Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (không chứa vật liệu xây dựng tại trụ sở chính)
  - + Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
  - + Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu.  
Chi tiết: Kinh doanh khu du lịch sinh thái
  - + Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch
  - + Vận tải hành khách đường bộ khác.  
Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng và vận tải khách du lịch
  - + Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
  - + Quảng cáo
  - + Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...)
  - + Đại lý du lịch
  - + Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo  
Chi tiết: Bán buôn sản phẩm thuốc lá

- + Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (chính)  
Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện
- + Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  
Chi tiết: Cho thuê văn phòng
- + Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)
- + Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
- + Bán buôn đồ uống  
Chi tiết: Bán buôn rượu, bia, nước giải khát
- + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (trừ bán buôn thuốc bảo vệ thực vật)
- Nhân hiệu Công ty (logo):



## **8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 02 năm gần nhất**

Với hơn 30 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành cùng với đội ngũ quản lý mạnh và nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, hiện nay Donatours là công ty dẫn đầu về kinh doanh dòng sản phẩm – dịch vụ: nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch của tỉnh Đồng Nai.

Ngày 30/07/2009 Công ty chính thức được tổ chức Bureau Veritas Certification Việt Nam (BVC) cấp giấy chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 và thay đổi mới chứng nhận 9001:2015 ngày 20/07/2016 cho các lĩnh vực: kinh doanh nhà hàng, khách sạn, dịch vụ lữ hành, thương mại tổng hợp ...

**Bảng 4. Một số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và 2018***Đơn vị tính: VND*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Năm 2017</b>	<b>Năm 2018</b>
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	252.767.924.565	269.211.197.893
Giá vốn hàng bán	186.797.745.894	200.899.570.952
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	65.970.178.671	68.311.626.941
Doanh thu hoạt động tài chính	3.294.413.732	3.152.415.189
Chi phí tài chính (chi phí lãi vay)	-	-
Chi phí bán hàng	46.278.791.959	49.121.317.222
Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.439.835.472	7.632.073.929
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	10.648.160.588	14.841.409.754
Thu nhập khác	16.899.254.467	1.280.798.841
Chi phí khác	165.854.155	15.500.008
Lợi nhuận khác	16.733.400.312	1.265.298.833
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.381.560.900	16.106.708.587
Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.935.454.690	3.141.907.311
Lợi nhuận sau thuế TNDN	21.446.106.210	12.964.801.276
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.115	1.155

*Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 sau kiểm toán của Donatours***9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành****- Vị thế của Công ty trong ngành:**

Với hơn 30 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành cùng với đội ngũ quản lý mạnh và nhân viên phục vụ chuyên nghiệp, hiện nay Donatours là công ty dẫn đầu về kinh doanh dòng sản phẩm – dịch vụ: nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch của tỉnh Đồng Nai.

Trong khi hầu hết các loại hình dịch vụ trong ngành du lịch của các đơn vị khác đều phát triển một cách tự phát, chưa đồng bộ và hoạt động với quy mô nhỏ thì Donatours đã có những bước đi vững chắc trong công tác đào tạo nghiệp vụ bài bản cho nhân sự cùng với chiến lược kinh doanh rõ ràng. Chính vì vậy, Công ty đã mạnh dạn đa dạng hoá các loại hình dịch vụ kinh doanh của mình để khẳng định một thương hiệu mạnh trong lĩnh vực du lịch của tỉnh Đồng Nai.

**- Triển vọng phát triển của ngành:**

Đồng Nai nằm trong vùng động lực phát triển kinh tế phía Nam, là một trong những tỉnh có nền công nghiệp phát triển với tốc độ tăng trưởng kinh tế được xếp vào loại đứng đầu cả nước. Ngoài lợi thế về công nghiệp, Đồng Nai cũng có những thế mạnh rất lớn về phát triển du lịch mà nhất là du lịch sinh thái.

Du lịch Đồng Nai đã được quy hoạch thành 5 tuyến điểm, tại mỗi tuyến đều có các điểm du lịch sinh thái với quy mô lớn nhỏ khác nhau. Tiềm năng du lịch sinh thái to lớn của Đồng Nai được thể hiện qua mật độ phân bố khá cao của các điểm, khu du lịch trải đều trên các địa bàn thuộc tỉnh. Toàn tỉnh có trên 60 điểm, khu du lịch thì các điểm du lịch sinh thái chiếm hơn quá nửa.

Không chỉ chiếm ưu thế về mặt số lượng, các điểm du lịch sinh thái của Đồng Nai cũng rất phong phú, đa dạng về mặt tự nhiên và sinh học như : du lịch sông Đồng Nai, sông La Ngà; Khu du lịch Cù Lao Phố, Cù Lao Ba Xê; Khu du lịch suối Mơ, suối Reo, suối Cây Si, suối Nước Trong; khu du lịch hồ Đa Tôn, hồ Nước Nóng; điểm du lịch thác Mai, thác Trời, thác Giang Điền, thác Ba Giọt; khu du lịch Vườn Quốc Gia Cát Tiên, Rừng Đước Phước Thái...; khu du lịch Núi Chứa Chan, Hồ núi Le. Do đó, có thể khẳng định Đồng Nai có thể mạnh mẽ để phát triển du lịch.

Một thế mạnh nữa là ngoài tiềm năng về du lịch sinh thái, Đồng Nai cũng có lợi thế về du lịch văn hóa, lịch sử. Một vài điểm du lịch tiêu biểu cho loại hình này là Văn miếu Trấn Biên, Đền thờ Nguyễn Hữu Cảnh, đài liệt sĩ Rừng Sác, chiến Khu Đ, mộ cổ Hàng Gòn... Một điều hết sức thuận lợi là các điểm du lịch văn hóa, lịch sử nằm xen kẽ với các điểm du lịch sinh thái nếu biết kết hợp sẽ tạo ra những quần thể du lịch độc đáo.

UBND tỉnh đã có chủ trương ưu tiên, khuyến khích đầu tư, phát triển loại hình du lịch sinh thái nhằm khai thác triệt để các tiềm năng du lịch hiện có. Từ định hướng đó, ngành du lịch Đồng Nai đã và đang nỗ lực trong việc triển khai thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh, phát huy lợi thế về du lịch sinh thái để phát triển du lịch bền vững.

Theo thống kê từ Sở VH TT & DL tỉnh Đồng Nai, năm 2018, ngành du lịch tỉnh đã đạt 3.937.000 lượt khách đến tham quan, vui chơi giải trí và lưu trú (trong đó khách nội địa đạt hơn 3,8 triệu lượt, khách quốc tế 97.417 lượt), tăng 13,5 % so với cùng kỳ. Doanh thu du lịch đạt 1.386 tỷ đồng, tăng 15,4 % so với cùng kỳ năm ngoái. Với những thành công gặt hái trong thời gian qua, năm 2019 ngành du lịch Đồng Nai hướng đến việc phát triển du lịch bền vững, xây dựng kết cấu hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch tương đối đồng bộ, khai thác có hiệu quả các tiềm năng du lịch để hình thành các sản phẩm du lịch mới hấp dẫn nhằm thu hút du khách. Phân đầu thu hút lượt khách đến tham quan và lưu trú du lịch đạt 4,4 triệu, tăng 12 % so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ du lịch đạt 1.600 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ. Đưa du lịch trở thành ngành kinh tế dịch vụ quan trọng trong chiến lược phát triển kinh – xã hội của tỉnh. Từ đó, mở ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ - du lịch trên địa bàn tỉnh trong đó có Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai.

## **10. Chính sách đối với người lao động**

### **10.1. Số lượng người lao động trong Công ty**

Tính đến thời điểm tổng số lao động của Donatours là: .

Cơ cấu lao động được phân chia cụ thể như sau:

**Bảng 5. Cơ cấu lao động tính đến ngày 13/8/2019**

<b>I</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>Số lượng (người)</b>
1	Nam	99
2	Nữ	101
<b>II</b>	<b>Phân theo trình độ</b>	
1	Trên đại học, Đại học	51

<b>I</b>	<b>Phân theo giới tính</b>	<b>Số lượng (người)</b>
2	Cao đẳng	09
3	Trung cấp, sơ cấp	29
4	Lao động trực tiếp	57
5	Lao động phổ thông	54
<b>III</b>	<b>Phân theo loại hợp đồng</b>	
1	Không xác định thời hạn	112
2	Từ 1-3 năm	70
3	Thời vụ	18
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>200</b>

*Nguồn: Donatours*

## **10.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp đối với người lao động**

- **Về tiền lương:** Công ty xây dựng quy chế lương riêng nhằm đáp ứng yêu cầu đặc thù hoạt động của công ty phù hợp quy định của pháp luật. Chính sách lương, thưởng đảm bảo khuyến khích sự đóng góp của người lao động vào hiệu quả hoạt động của toàn công ty. Hàng năm, công ty luôn duy trì việc tổ chức thi tay nghề và nâng bậc lương cho người lao động.
- **Về công tác đào tạo:** Công ty luôn duy trì chính sách đào tạo hàng năm nhằm nâng cao trình độ đội ngũ lao động toàn công ty. Hình thức đào tạo chủ yếu được thực hiện dưới dạng đào tạo tại chỗ và đào tạo chuyên sâu với các nội dung:
  - + Tập trung và có kế hoạch đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng quản lý kinh tế và nghiệp vụ chuyên môn, đáp ứng tiêu chuẩn cán bộ, công nhân viên đối với từng chức danh quy định.
  - + Đối với cán bộ, công nhân viên chưa qua thực tiễn được thực hiện luân chuyển công việc, đưa xuống cơ sở một thời gian để rèn luyện, thử thách thêm trong thực tiễn.
  - + Đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt, được công ty chú trọng bồi dưỡng các kiến thức về quản lý kinh tế; về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài; về quản lý và điều hành dự án; về pháp luật thuộc các lĩnh vực phụ trách; về tin học và ngoại ngữ. Đặc biệt ưu tiên đào tạo trình độ trên đại học để nâng cao về chuyên môn, phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và định hướng chiến lược phát triển của công ty.
  - + Hàng năm các phòng, ban, đơn vị trực thuộc tiến hành rà soát, kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng trong năm, xây dựng kế hoạch về công tác đào tạo, đào tạo lại và bồi dưỡng cán bộ công nhân viên thuộc đơn vị mình cho năm sau và báo cáo cho Giám đốc để theo dõi, chỉ đạo.
- **Về chế độ làm việc:** Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật về lao động như: chế độ làm việc 8 giờ/ngày và chế độ nghỉ ngơi hợp lý. Thời gian nghỉ phép, lễ tết, ốm, thai sản tuân thủ theo đúng quy định của Luật lao động .



**Bảng 6. Mức lương bình quân**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
Mức lương bình quân (đồng/người/tháng)	8.500.000	10.600.000

*Nguồn: Donatours*

### 11. Chính sách cổ tức

Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm được ĐHĐCĐ quyết định từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

**Bảng 7. Tỷ lệ chi trả cổ tức**

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức chi trả	Ghi chú
2016	10%	Bằng tiền 7.280.925.000 đồng	Đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 07/04/2017
2017	23%	Bằng tiền 16.746.127.500 đồng	Đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 20/04/2018
2018	10%	Bằng tiền 7.280.925.000 đồng	Đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 28/03/2019

*Nguồn: Donatours*

### 12. Tình hình tài chính

#### 12.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

##### 12.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản phù hợp với Thông tư số 45/2013/TT-BTC, ngày 25 tháng 04 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chế độ khấu hao tài sản cố định. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 33
Máy móc và thiết bị	05 – 10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	07 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05
Tài sản cố định khác	04

##### 12.1.2. Tình hình thanh toán các khoản nợ

Công ty luôn thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, hoàn thành nghĩa vụ của mình các khoản phải nộp theo luật định.

##### 12.1.3. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ tổ



chức và hoạt động của Công ty và quy định của pháp luật hiện hành.

**Bảng 8. Số dư các quỹ**

DVT: VND

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
1	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.201.873.165	2.423.167.900	9.373.346.608
2	Quỹ đầu tư phát triển	1.027.280.064	1.537.086.987	-
	<b>Tổng</b>	<b>2.229.153.229</b>	<b>3.960.254.887</b>	<b>9.373.346.608</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 đã kiểm toán của Donatours

**12.2. Tình hình công nợ**

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2016, 2017 và 2018 tình hình các khoản công nợ của Công ty như sau:

**12.2.1. Các khoản phải thu ngắn hạn**

**Bảng 9. Các khoản phải thu ngắn hạn**

DVT: VND

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	2.678.671.460	2.936.688.026	3.248.115.476
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	307.692.001	409.938.201	246.333.454
3	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng			
4	Các khoản phải thu ngắn hạn khác	700.161.556	2.115.588.420	1.936.179.436
5	Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	- 37.970.171	- 37.970.171	-
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>3.648.554.846</b>	<b>5.424.244.476</b>	<b>5.430.628.366</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 đã kiểm toán của Donatours

**12.2.2. Các khoản phải trả**

**Bảng 11. Các khoản phải trả**

DVT: VND

STT	Khoản mục	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018
<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>14.819.485.657</b>	<b>20.161.652.871</b>	<b>34.701.571.944</b>
1	Phải trả người bán	3.616.223.672	3.722.343.335	4.906.433.924
2	Người mua trả tiền trước	3.014.459.376	3.374.315.247	2.759.727.308
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	1.642.527.258	3.932.029.574	2.810.563.737
4	Phải trả người lao động	4.415.390.214	5.866.551.982	6.801.570.515
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	663.074.434	643.452.056	416.999.623
6	Phải trả ngắn hạn khác	265.937.538	199.792.777	7.632.930.229
7	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.201.873.165	2.423.167.900	9.373.346.608

<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>406.600.000</b>	<b>2.996.563.500</b>	<b>2.960.550.999</b>
1	Phải trả dài hạn khác	406.600.000	591.600.000	571.600.000
2	Dự phòng phải trả dài hạn		2.404.963.500	2.388.950.999
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>15.226.085.657</b>	<b>23.158.216.371</b>	<b>37.662.122.943</b>

Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 đã kiểm toán của Donatours

### 12.3. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

**Bảng 11. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản**

STT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
<b>I.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>				
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,38	2,91	1,79
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,95	2,58	1,66
<b>II.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>				
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	14,53	20,01	32,17
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	17,01	25,01	47,43
<b>III.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>				
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	26,60	28,12	34,60
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	3,90	2,28	2,30
<b>IV.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>				
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	4,99	8,48	4,82
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	12,08	23,40	14,97
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	19,47	19,32	11,07
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	5,68	4,21	5,51

Nguồn: Donatours

### 13. Tài sản

**Bảng 12. Tài sản của Công ty**

ĐVT: VNĐ

STT	Khoản mục	31/12/2018	
		Nguyên giá	Giá trị còn lại
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>100.294.295.992</b>	<b>35.363.254.788</b>
1.	Phương tiện vận tải	6.780.275.225	1.212.763.018
2.	Máy móc thiết bị	17.307.899.269	4.925.803.036
3.	Nhà cửa, vật kiến trúc	75.968.229.022	29.160.172.057

4.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	237.892.476	64.516.677
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>3.742.097.750</b>	<b>3.436.618.000</b>
1.	Quyền sử dụng đất	3.503.886.000	3.436.618.000
2.	Phần mềm máy tính	238.211.750	0
<b>Tổng cộng (I+II)</b>		<b>104.036.393.742</b>	<b>38.799.872.788</b>

*Nguồn: Báo cáo tài chính năm 2017, 2018 đã kiểm toán của Donatours*

#### **14. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo được thể hiện theo bảng dưới đây:

**Bảng 13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty**

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2018
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	250	92,94%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	10,4	80,22%
<b>Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần</b>	<b>%</b>	<b>4,16%</b>	<b>86,48%</b>
<b>Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu</b>	<b>%</b>	<b>13,94%</b>	<b>80,25%</b>
Cổ tức	%	10%	100%

*(Nguồn: Donatours)*

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên Công ty đã đề ra những giải pháp cơ bản như sau:

- Lĩnh vực khách sạn:
  - + Nâng cấp cơ sở vật chất phòng ngủ khu A – khách sạn Đồng Nai để nâng chất lượng dịch vụ.
  - + Duy trì và chăm sóc khách hàng thường xuyên, khai thác thêm khách hàng mới.
  - + Xây dựng chính sách giá bán theo từng thời điểm trong năm.
- Lĩnh vực nhà hàng:
  - + Xây dựng các chương trình khuyến mãi với nhiều tiện ích gia tăng, phù hợp theo từng mùa vụ trong năm.
  - + Nâng cao chất lượng phục vụ, chất lượng món ăn, tạo sự khác biệt, đặc trưng thương hiệu Donatours, đảm bảo tính cạnh tranh cao.
  - + Thường xuyên nghiên cứu và đổi mới trang trí sảnh tiệc, nghi thức tiệc.
  - + Đội ngũ người lao động thường xuyên được đào tạo để nâng cao tay nghề.
- Lĩnh vực lữ hành:
  - + Cùng cố bộ máy lữ hành cả về số lượng lẫn chất lượng đủ khả năng vừa điều hành tour vừa sales tour trực tiếp với khách hàng.

- + Xây dựng đội ngũ cộng tác viên sales tour, đội ngũ hướng dẫn viên chuyên nghiệp.
- + Liên kết các đối tác để cùng nhau khai thác thế mạnh của nhau và mở rộng thị trường.
- + Tuân thủ nghiêm các quy trình điều hành tour tuyến để đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất.
- Công tác quản trị:
  - + Áp dụng phương pháp KPI trong công tác quản trị nhân sự. Xây dựng bảng mô tả công việc của từng lao động và kèm theo nội quy, quy chế trả lương thưởng của từng bộ phận, đơn vị. Hàng tháng người lao động được trả lương, thưởng căn cứ vào bảng đánh giá hiệu quả công việc của từng người gắn với hiệu quả kinh doanh của từng đơn vị. Từ đó sẽ tạo ra áp lực trong công việc đồng thời cũng là động lực để người lao động phấn đấu gia tăng năng suất, hiệu quả làm việc của mình góp phần gia tăng hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
  - + Xây dựng chính sách bán hàng linh hoạt áp dụng riêng biệt cho từng đơn vị cơ sở tùy theo điều kiện kinh doanh của từng đơn vị để chọn phân khúc thị trường phù hợp để tiếp thị. Việc xây dựng giá bán và hoa hồng không chỉ dựa vào giá thành sản phẩm mà còn phải xem xét đến yếu tố giá của đối thủ cạnh tranh và khả năng chi trả của khách hàng.
  - + Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản trị như các phần mềm quản lý bán hàng, phần mềm thanh toán và xuất hóa đơn điện tử...
  - + Áp dụng chính sách outsourcing để tận dụng nguồn lực bên ngoài và giảm thiểu chi phí công ty.
  - + Chú trọng công tác đào tạo đội ngũ lao động, quy hoạch, tuyển dụng nhân viên có chuyên môn cao.
  - + Công tác quản lý tài chính, sử dụng dòng vốn được giám sát chặt chẽ tránh lãng phí, nhất là chi phí đầu vào bao gồm nguyên vật liệu chế biến, mua sắm công cụ tài sản và chi phí XDCB...
  - + Đẩy mạnh công tác chăm sóc khách hàng, nhất là khách hàng truyền thống của công ty.
  - + Thực hiện tốt hệ thống quản lý ISO 9001:2015 phù hợp với thực tế; thực hiện chương trình 5S.
  - + Thực hiện tốt công tác truyền thông, trong đó chú trọng chất lượng sản phẩm dịch vụ và văn hóa ứng xử của người lao động nhằm tạo ấn tượng tốt đối với khách hàng, nâng cao uy tín công ty và tạo sự lan tỏa sâu rộng.
- 15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)**

Không có.

**16. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

Căn cứ vào tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, dự đoán những biến động của nền kinh tế - xã hội cũng như định hướng đầu tư kinh doanh trong thời gian tới với những thuận lợi và khó khăn như:

Thuận lợi:

- Ngành dịch vụ du lịch tiếp tục được đẩy mạnh phát triển theo Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội.
- Công ty đã có thương hiệu, vị trí kinh doanh thuận lợi, cơ sở vật chất luôn được đầu tư nâng cấp để nâng cao sức cạnh tranh.
- Tình hình tài chính công ty lành mạnh, năng lực quản lý tài chính tốt, nguồn vốn đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Thái độ lao động của đội ngũ CB-CNV có chuyển biến tích cực. Đội ngũ lao động có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh ăn uống.
- Cơ chế, chính sách quản lý, bán hàng luôn được hoàn thiện phù hợp với thực tế.

Khó khăn, thách thức:

- Thị trường cạnh tranh rất gay gắt, thị phần của Công ty bị chia cắt mạnh mẽ.
- Chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng; chi phí nhân công, chi phí đầu tư mua sắm tăng để đảm bảo khả năng cạnh tranh là một áp lực đối với Công ty.
- Những bất cập về chính sách thuế giữa các doanh nghiệp cùng ngành nghề chưa được giải quyết triệt để.

Công ty đã đề phương hướng phát triển trong thời gian tới gồm:

- Thâm nhập thị trường: thực hiện chiến lược này bao gồm tăng số lượng nhân viên bán hàng và lực lượng cộng tác viên, tăng phí quảng cáo, tăng các sản phẩm khuyến mãi. Đồng thời xây dựng một chiến lược marketing khoa học phù hợp ngành dịch vụ ăn uống, lữ hành. Tiến hành củng cố bộ phận nghiên cứu marketing có năng lực thực hiện nghiên cứu môi trường bên trong cũng như bên ngoài từ đó đề xuất các chính sách liên quan thúc đẩy kinh doanh phát triển.

Thành lập bộ phận chăm sóc khách hàng có nhiệm vụ tiếp thu và giải thích tất cả các thắc mắc của khách hàng và cùng với đó xây dựng chính sách giá thành hấp dẫn phù hợp từng loại thị trường.

- Chiến lược phát triển sản phẩm mới và sản phẩm khác biệt: nhằm tạo ra lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng đẳng cấp. Trong đó chú trọng khác biệt về chất lượng, hình thức trình bày, dịch vụ bổ sung, cơ sở vật chất cung cấp dịch vụ và văn hóa của doanh nghiệp.

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).**

Không có

**II. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

**1. Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồng Quân	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Minh Thức	Phó Chủ tịch
3	Nguyễn Văn An	Thành viên
4	Phạm Đức Bình	Thành viên
5	Huỳnh Quốc Bảo	Thành viên

**1.1. Chủ tịch Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Hồng Quân**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 23/09/1983
- Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P102, KP7, đường Võ Thị Sáu, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0948609797
- Số CMND: 271574177
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/2008-03/2014	Chi cục Tài chính doanh nghiệp Đồng nai	Chuyên viên
04/2014-12/2016	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	Kế toán trưởng
01/2017- Nay	Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long	Phó Giám đốc
12/2016-Nay	Công ty CP Du lịch Đồng Nai	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV Đầu tư Phát triển Bửu Long
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 1000 cp, tỷ lệ 0,013%
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị 900.000 cp, tỷ lệ 12,065%
  - + Sở hữu của những người có liên quan: không
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

**1.2. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Minh Thức**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 19/08/1968
- Nơi sinh: Bình Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 15/7A Huỳnh Văn Nghệ , P. Bửu Long, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0913942123
- Số CMND: 272099789
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ chuyên ngành Quản trị kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Chủ tịch HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 1995	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1995 – 2006	Công ty TNHH Bochang Donatours	Phó Kế toán trưởng
2006 – 2012	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng
2012 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc
2013 – 2016	Công ty TNHH MTV ĐTPT Bửu Long	Phó Giám đốc
2016 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:
  - Thành viên HĐQT Công ty TNHH Bochang Donatours
  - Thành viên HĐQT Công ty TNHH Thực phẩm Rạng Đông

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 10.150 cp, tỷ lệ 0,136%
  - + Sở hữu đại diện: 1.320.000 cp, tỷ lệ 17,695%
  - + Sở hữu của những người có liên quan:
- Các khoản nợ đối với Công ty: không

**1.3. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Nguyễn Văn An**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 17/11/1961
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 5/22A, Đường Trương Định , Phường Tân Mai, Tp. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0946483127
- Số CMND: 271255889
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tài chính Doanh nghiệp
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1984 - 1992	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1992 – 1993	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó phòng Kế toán
1993 – 1996	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Q. Kế toán trưởng
1996 - 2006	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng
2006 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	TP. Đầu tư Kỹ thuật
2013 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc kiêm Giám đốc KSHB




- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 9.000 cp, tỷ lệ 0,121%
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: 900.000 cp, tỷ lệ 12,065%
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**1.4. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Phạm Đức Bình**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 28/10/1966
- Nơi sinh: Ninh Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 183, KP4, P. Bình Đa, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0913851286
- Số CMND: 270720466
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn:
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1992 – Nay	Công ty TNHH Thanh Bình	Chủ tịch HĐQT

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thanh Bình
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: không
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: 1.219.500 cp, tỷ lệ 16,348%
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**1.5. Thành viên Hội đồng quản trị: Ông Huỳnh Quốc Bảo**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 12/11/1978
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 90/3, KP3, Phường Tân Tiến, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0918604811
- Số CMND: 271320023
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
2001 – 2012	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán ngân hàng, tổng hợp
2012 - 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Q.Kế toán trưởng
2014 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 150 cp, tỷ lệ 0,002%
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: 900.000 cp, tỷ lệ 12,065%
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**2. Ban Kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hoàng Anh	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Phương Mai	Thành viên Ban kiểm soát
3	Phạm Văn Tâm	Thành viên Ban kiểm soát

**2.1. Trưởng Ban Kiểm soát: Bà Nguyễn Hoàng Anh**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 27/10/1975
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 35/3 KP1, P.Tân Tiến, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Số điện thoại liên lạc: 0946343026
- Số CMND:
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Trưởng Ban Kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997 – 2007	Công ty TNHH Bochang Donatours	Kế toán
2007 – 2016	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
2016 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: không
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: không
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**2.2. Thành viên Ban Kiểm soát: Bà Nguyễn Thị Phương Mai**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 05/04/1989
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 98/16/3 Đường Võ Thị Sáu, KP1, P.Quyết Thắng, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0938236777
- Số CMND: 271935101
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
2011 – 2013	Công ty Cổ phần XNK Biên Hòa	Kế toán
2013 – Nay	Công ty TNHH MTV ĐTPT Bửu Long	Phó phòng HCNS

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: không
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: 900.000 cp, tỷ lệ 12,065%
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

**2.3. Thành viên Ban Kiểm soát: Ông Phạm Văn Tâm**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 16/06/1959
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 136 KP1, Phường Tân Mai, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

- Số điện thoại liên lạc: 0903919991
- Số CMND: 270001660
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1977 – 1987	Công An Tỉnh Đồng Nai	Đội trưởng
1987 – 2005	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Giám đốc KSDN
2005 – Nay	Công ty TNHH Bochang Donatours	Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bochang Donatours.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 750 cp, tỷ lệ 0,010%
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: không
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

### **3. Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Minh Thức	Giám đốc
2	Huỳnh Quốc Bảo	Phó Giám đốc
3	Nguyễn Văn An	Phó Giám đốc

#### **3.1. Giám đốc: Ông Nguyễn Minh Thức**

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

#### **3.2. Phó Giám đốc: Ông Huỳnh Quốc Bảo**

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

#### **3.3. Phó Giám đốc: Ông Nguyễn Văn An**

Xem phần thành viên Hội đồng quản trị.

#### **3.4. Kế toán trưởng: Bà Đặng Thị Tố Ngân**

- Giới tính: Nữ

- Ngày sinh: 08/08/1966
- Nơi sinh: Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 184 KP1, Nguyễn Văn Hoa, P. Thống Nhất, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
- Số điện thoại liên lạc: 0918735748
- Số CMND: 270641286
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học chuyên ngành Tài chính Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Quá trình công tác:

Thời gian (từ tháng năm đến tháng năm)	Đơn vị công tác	Chức vụ
1989 – 1997	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán
1997 – 2013	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó phòng Kế toán
2013 – 2017	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Phó Giám đốc KSDN
2017 – Nay	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai	Kế toán trưởng

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
  - + Sở hữu cá nhân: 200 cp, tỷ lệ 0,003%
  - + Sở hữu đại diện cho đơn vị: không
  - + Sở hữu của những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

#### **4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty**

Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Nai xây dựng cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch đồng thời hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định nội bộ để tăng cường công tác quản trị nội bộ phục vụ cho công tác quản lý và điều hành công ty. Ngoài ra, Công ty thực hiện hoàn chỉnh các quy

chế, quy định mới làm cơ sở cho hoạt động thường xuyên của toàn công ty, bao gồm: quy chế tài chính, quy chế quản lý người đại diện tại doanh nghiệp khác, quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc... Bên cạnh đó, công tác quản trị tài chính sẽ được củng cố giám sát chặt chẽ các quy trình tài chính kế toán, lập báo cáo tài chính, báo cáo thường niên trình cơ quan quản lý đúng thời hạn theo quy định; hệ thống giám sát nội bộ sẽ được củng cố để kiểm soát hoạt động của toàn công ty. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hoạt động của công ty trên cơ sở kế hoạch đề ra và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT công ty thông qua.

*Đồng Nai, Ngày tháng năm 2019*

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
DU LỊCH ĐỒNG NAI**